

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN**

TỈNH NGHỆ AN

Số: 10 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 9 -2019

V/v: *Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN H HN, TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị K T;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị ;

2. Bà C Th Th.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị B, cán bộ Toà án nhân dân Huyện HN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện HN, tỉnh Nghệ An:* Bà Nguyễn Thị Th, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện HN, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXX-ST ngày 22 tháng 7 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 14/ 2019/QĐXX – ST ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn V Đ, sinh năm: 1981; Địa chỉ: XómB, xã H L, Huyện HN, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị D Thi L, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Xóm B, xã H L, Huyện HN, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 20 tháng 5 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn V Đ trình bày:

Anh và chị D Thi L đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 01 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã H L, Huyện HN, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tình tình không hợp, quan điểm sống trái ngược nhau dẫn đến vợ chồng hay cãi lộn và xung đột nên cuộc sống của mỗi bên bị đảo lộn và căng thẳng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 2/2019 cho đến nay. Do tình cảm không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị D Thi L. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn D B, sinh ngày 10/10/2017. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và các khoản nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị D Thi L: Không hợp tác và không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án nên không có lời khai.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn không hợp tác và không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho anh Nguyễn V Đ được ly hôn chị D Thi L. Đề nghị giao con chung tên là Nguyễn D B, sinh ngày: 10/10/2017 cho anh Nguyễn V Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D Thi L

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung”. Bị đơn là chị D Thi L có hộ khẩu thường trú

tại: Xóm B, xã H L, Huyện HN, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Tòa án nhân dân Huyện HN thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, tiến hành triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị D Thi L nhưng chị Lộc không hợp tác và không có mặt tại Tòa án để làm việc. Đây là lần thứ 02 chị Lộc vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Huyện HN đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn V Đ và chị D Thi L có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 01 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Lam, Huyện HN, tỉnh Nghệ An, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Đạo vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị D Thi L.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng anh Đạo và chị Lộc đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn V Đ được ly hôn chị D Thi L.

[3]. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Xét thấy: Anh Đạo có công việc và thu nhập ổn định. Cháu Gia Bảo được anh Đạo nuôi dưỡng và chăm sóc kể từ khi vợ chồng anh ly thân đến nay. Nên cần giao con chung cho anh Đạo nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp và đảm bảo quyền lợi của con chung.

[4]. *Tài sản và các khoản nợ*: Anh Nguyễn V Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Anh Nguyễn V Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm

a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho Anh Nguyễn V Đ được ly hôn chị D Thi L.

2. *Về con chung:* Giao con chung tên là Nguyễn D B, sinh ngày: 10/10/2017 cho anh Nguyễn V Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D Thi L.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung thì các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Anh Nguyễn V Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà anh đã nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự Huyện HN theo biên lai thu tiền số 0004015 ngày 24 tháng 5 năm 2019. Anh Đạo đã nộp đủ.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Huyện HN;
- THA DS Huyện HN
- Đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị K T

